

KẾ HOẠCH

Về phát triển trồng sen giai đoạn 2021-2025 xã Quảng Phú

Thực hiện Kế hoạch số 62/KH-UBND ngày 18/3/2021 của UBND huyện Quảng Điền về việc phát triển trồng sen giai đoạn 2021-2025, UBND xã Quảng Phú ban hành kế hoạch phát triển trồng sen trên địa bàn xã giai đoạn 2021 – 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Khai thác, sử dụng có hiệu quả tiềm năng đất đai, trên cơ sở phát huy lợi thế giá trị của cây sen trên địa bàn xã. Xác định vùng sản xuất cây sen phù hợp với thổ nhưỡng, ứng dụng đồng bộ tiến bộ kỹ thuật thâm canh, nhằm hướng đến nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả sản xuất, tạo sự dịch chuyển mang tính bền vững từ phương thức sản xuất cũ sang phương thức sản xuất mới theo chuỗi giá trị, ứng dụng khoa học công nghệ, góp phần bảo vệ nguồn gen nhằm nâng cao thu nhập cho nông dân.

2. Mục tiêu cụ thể

Mở rộng diện tích trồng mới cây sen, đến năm 2025 ổn định diện tích đạt 8,6 ha; trong đó, sen cao sản lấy hạt khoảng 85-90% diện tích, sen địa phương (sen Huế) từ 10-15% diện tích; năng suất bình quân 24-25 tạ/ha, sản lượng ước đạt khoảng 20,6-21,5 tấn hạt/năm.

II. CÁC GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp về kỹ thuật, giống

- Ưu tiên hoạt động nghiên cứu khoa học để xác định biện pháp phòng trừ có hiệu quả cao nhất đối với các đối tượng dịch hại đang phát sinh gây hại trên các vùng trồng sen ở các địa phương.

- Chú trọng công tác tuyển chọn giống sen có năng suất, chất lượng để trồng với việc bảo tồn khai thác nguồn giống sen Huế hiện có trên địa bàn xã.

- Về kỹ thuật trồng sen lấy hạt thực hiện theo Quyết định số 52/QĐ-SNNPTNT ngày 05/02/2020 của Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành hướng dẫn kỹ thuật trồng cây sen lấy hạt, trong đó cần tập trung thực hiện

các giải pháp kỹ thuật cơ bản như: Về làm đất nếu đủ điều kiện cần cày phơi ải đất, đảm bảo độ sâu thích hợp, nhuyễn bùn, phẳng và sạch cỏ dại. Chất lượng nước rất quan trọng để sen phát triển, nước thích hợp là phải trong, độ pH 6-6,5.

- Tăng cường công tác tập huấn chuyên giao vào sản xuất các quy trình canh tác tiên tiến, quy trình quản lý dịch hại, quy trình thực hành sản xuất nông nghiệp tốt (VietGAP), công nghệ xử lý, bảo quản, chế biến sau thu hoạch; thay thế dần các ruộng lưu gốc, giống thoái hóa cho năng suất thấp bằng các giống mới có năng suất và hiệu quả kinh tế cao.

- Xác định một số loại sâu, bệnh chính gây hại và các biện pháp phòng trừ trên cây sen.

- Áp dụng Quy trình quản lý sâu, bệnh hại tổng hợp trên cây sen và xây dựng các mô hình thử nghiệm quy trình quản lý sâu, bệnh hại tổng hợp trên cây sen.

- Phối hợp với các phòng ban chuyên môn huyện mở các lớp đào tạo, tập huấn cho những hộ nông dân nhằm nâng cao trình độ về kỹ thuật thâm canh bền vững cây sen, các giải pháp kỹ thuật tiên tiến để cải tạo, chăm sóc theo hướng VietGAP, phòng trừ sinh vật gây hại trên cây sen.

2. Giải pháp về đất đai, tổ chức sản xuất

- Khảo sát, điều tra, xác định các diện tích mặt nước hoang chưa sử dụng có thể trồng sen được để phát triển mở rộng diện tích, đặc biệt là các diện tích đất thấp trũng dọc các kênh hói trên địa bàn xã như tuyến kênh Hà Càng-Bao La, tuyến kênh Nam Phù-Nho Lâm-Nghĩa Lộ-Xuân Tuyền. Đối với đất trồng lúa cần điều tra đánh giá kỹ về tính chất đất, chất lượng nguồn nước để xác định diện tích cần chuyển đổi sang trồng sen, ưu tiên chuyển đổi các diện tích trồng lúa sâu trũng, vùng ngoại biên không chủ động được về công tác tiêu úng, không chuyển đổi các vùng trồng lúa mơn cao, tăng canh tác mỏng sang trồng sen, không phát triển trồng sen trên các vùng đất có nguồn nước ô nhiễm, tăng canh tác mỏng.

- Có chính sách ưu tiên giao, cho thuê đất mặt nước ao, hồ,... cho hộ, nhóm hộ nông dân phát triển trồng mới cây sen.

- Khuyến khích thành lập các tổ hợp tác sản xuất và tiêu thụ sen nhằm quảng bá sản phẩm, hình thành nhãn hiệu sen cho vùng trồng để kích cầu tạo mối liên kết giữa sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

- Xây dựng nâng cấp hệ thống giao thông, kênh mương nội đồng, tạo điều kiện thuận lợi về giao thông đi lại mua bán sản phẩm và cung cấp nguồn nước

chất lượng cho các vùng trồng sen.

3. Giải pháp về thông tin tuyên truyền và khuyến nông

- Xây dựng và triển khai các mô hình trồng sen lấy hạt, phục vụ phát triển vùng trồng sen theo hướng đồng bộ từ ứng dụng khoa học công nghệ đến tổ chức sản xuất và tiêu thụ sản phẩm.

- Thực hiện đồng bộ nhiều phương pháp chuyển giao kỹ thuật cho hộ nông dân sản xuất sen an toàn.

4. Giải pháp về mở rộng thị trường tiêu thụ

- Khuyến khích phát triển liên kết hộ nông dân với các doanh nghiệp, hợp tác xã, tổ chức khoa học trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm. Hỗ trợ phát triển hợp tác, liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm cây sen.

- Phát triển hệ thống phân phối tại các thị trường, đặc biệt là kết nối hệ thống các siêu thị, các điểm du lịch văn hóa tâm linh,... làm khâu cầu nối để tiêu thụ sản phẩm. Mở rộng thị trường theo hướng đa dạng hóa sản phẩm.

- Đưa sản phẩm đến với người tiêu dùng thông qua các hội chợ triển lãm, thành lập và mở rộng gian hàng nông sản của xã.

5. Giải pháp về cơ chế, chính sách

- Thực hiện tốt các chính sách phát triển nông nghiệp của Chính phủ như: Nghị định số 98/2018/NĐ-CP ngày 05/7/2018 về chính sách khuyến khích phát triển hợp tác liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp; Nghị định số 83/2018/NĐ-CP ngày 24/3/2018 về khuyến nông; Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; Quyết định số 703/QĐ-TTg ngày 28/5/2019 về phê duyệt chương trình phát triển nghiên cứu, sản xuất giống phục vụ cơ cấu lại ngành nông nghiệp giai đoạn 2021-2030.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các chủ trương, chính sách của tỉnh như: Kế hoạch cơ cấu lại ngành giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030; chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp thực hiện cơ cấu lại ngành nông nghiệp tỉnh Thừa Thiên Huế giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 52/2018/QĐ-UBND ngày 27/9/2018 về việc ban hành quy định một số chính sách hỗ trợ, khuyến khích phát triển hợp tác xã trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế; Quyết định số 72/2019/QĐ-UBND ngày 11/11/2019 ban hành quy định định mức hỗ trợ đối với từng hạng mục công trình quy định tại Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào hạng mục nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn

tỉnh Thừa Thiên Huế; Quyết định số 1162/QĐ-UBND ngày 13/5/2019 về việc ban hành danh mục sản phẩm chủ lực tỉnh Thừa Thiên Huế và giải pháp hỗ trợ phát triển sản phẩm chủ lực trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Tiếp nhận các nguồn kinh phí hỗ trợ từ cấp huyện để khuyến khích người dân mở rộng diện tích trồng sen.

6. Kinh phí thực hiện kế hoạch

Kinh phí thực hiện kế hoạch do người dân (trồng mới cây sen) đầu tư là chính. Ngân sách nhà nước (bao gồm từ các chương trình, dự án, đề tài) hỗ trợ cho công tác giống, chuyển giao công nghệ và ứng dụng các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất, quảng bá thương hiệu cây sen, hỗ trợ trồng mới,... theo các chính sách hiện hành.

Khái toán kinh phí:

DVT: triệu đồng.

Stt	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1	Hỗ trợ trồng mới cây sen	Ha	6,4	60	384	Vốn của người dân: 268,8 triệu đồng, ngân sách hỗ trợ 115,2 triệu đồng
2	Tập huấn kỹ thuật trồng, chăm sóc, bảo vệ thực vật cho nông dân (50 người/lớp x 5 lớp/năm x 5 năm)	Lớp	2	5	10	Vốn ngân sách hỗ trợ
3	Xây dựng các mô hình trồng Sen lấy hạt	Mô hình	1	24	24	Ngân sách hỗ trợ 12 triệu đồng; vốn nông dân đóng góp: 12 triệu đồng.
	Tổng kinh phí				418	

- Tổng nhu cầu kinh phí: 418 triệu đồng.

Trong đó:

+ Ngân sách Nhà nước (bao gồm vốn các chương trình mục tiêu quốc gia, dự án, ngân sách tỉnh, huyện,...): 290,8 triệu đồng.

+ Vốn nông dân, doanh nghiệp, Hợp tác xã: 127,2 triệu đồng.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Địa chính Nông nghiệp xã

- Chủ trì theo dõi, đôn đốc, giám sát thực hiện; báo cáo tiến độ thực hiện Kế hoạch theo quy định; tổ chức tổng kết đánh giá định kỳ để rút ra bài học kinh nghiệm và xây dựng phương hướng cho những năm tiếp theo.

- Phối hợp với các phòng ban chuyên môn huyện hướng dẫn nông dân ứng dụng các công nghệ mới trong sản xuất và bảo vệ thực vật trên cây sen phù hợp sản xuất từng vùng, từng địa phương.

- Phối hợp với các HTX nông nghiệp, Trưởng các thôn tiến hành rà soát bố trí quỹ đất, chuyển đổi cơ cấu cây trồng phát triển diện tích trồng sen có hiệu quả.

2. Công chức Kế toán –Ngân sách xã

Tham mưu bố trí kinh phí để triển khai thực hiện kế hoạch có hiệu quả.

3. Giám đốc các HTX nông nghiệp

Trên cơ sở kế hoạch của xã, các HTX nông nghiệp căn cứ tình hình thực tế, dựa trên tiềm năng, lợi thế của từng vùng để xây dựng kế hoạch và có các biện pháp cụ thể để triển khai thực hiện có hiệu quả.

- Cân đối nguồn vốn quỹ phát triển sản xuất của HTX để có cơ chế, chính sách hỗ trợ khuyến khích người nông dân thực hiện sản xuất.

- Kiểm tra lại hệ thống giao thông, kênh mương nội đồng, có kế hoạch tu sửa đảm bảo hoạt động tốt và có hiệu quả..

4. Trưởng các thôn trên địa bàn xã

- Có trách nhiệm phối hợp với các cơ quan chuyên môn để tổ chức thực hiện có hiệu quả kế hoạch.

- Tích cực tuyên truyền, vận động người dân đổi thửa, tích tụ ruộng đất để hình thành các vùng trồng sen.

Nơi nhận:

- Phòng Nông nghiệp và PTNT;
- Thường trực HĐND xã;
- CT, các PCT UBND xã;
- MT và các đoàn thể xã;
- Các HTXNN;
- Trưởng các thôn;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phan Thanh Phong